

Số: 28 / KH-PGD&ĐT

Hiệp Hòa, ngày 19 tháng 9 năm 2016

**KẾ HOẠCH**  
**CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016-2017**  
**BẬC HỌC MẦM NON**

**I. NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Công văn số 982/SGD&ĐT- GDMN ngày 7/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2016-2017;

Căn cứ Quyết định số 1072/QĐ-UBND, ngày 8 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2016 - 2017 của Giáo dục Mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên,

Căn cứ Báo cáo số 176 /BC-UBND ngày 17/8/2016 của UBND huyện Hiệp Hoà về việc tổng kết năm học 2015 - 2016, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2016 - 2017;

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả năm học 2015 - 2016;

Phòng GD&ĐT Hiệp Hoà xây dựng Kế hoạch chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 bậc học Mầm non như sau:

**II. NHIỆM VỤ CHUNG - CÁC MỤC TIÊU CƠ BẢN**

1. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 63-CTr/TU, ngày 08/8/2014 về thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai Đề án xây dựng cơ sở vật chất giáo dục mầm non tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2015 - 2020; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND về qui định mức hỗ trợ xây dựng trường mầm non trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2015-2020 nhằm

nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

2. Tăng cường các giải pháp phát triển trường, lớp mầm non, đặc biệt khu vực đông dân cư, các khu công nghiệp (xã Đoàn Bái, Danh Thắng, Đức Thắng) trên địa bàn huyện;

3. Duy trì vững chắc công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (GDMNTNT) đảm bảo yêu cầu về điều kiện phòng lớp học, thiết bị, đồ dùng đồ chơi và công tác điều tra huy động trẻ 5 tuổi ra học tại trường mầm non; chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ trước khi vào lớp 1.

4. Tích cực triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, tăng cường các điều kiện để đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”; tăng cường hoạt động vui chơi, hoạt động trải nghiệm, khám phá cho trẻ; chủ động tích hợp giáo dục kỹ năng sống, rèn nề nếp thói quen phù hợp với độ tuổi của trẻ mầm non, với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; quan tâm giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập, nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường, lớp mầm non.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMMN) theo hướng phát triển năng lực người học đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ và tiếp cận nhanh với những nội dung mới sẽ được điều chỉnh trong Chương trình giáo dục mầm non (GDMN).

6. Tập trung quản lý chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, tăng cường các biện pháp quản lý các cơ sở giáo dục mầm non tư thục, đặc biệt là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tư thục độc lập, đảm bảo người nuôi dạy trẻ phải có chứng chỉ về nghiệp vụ chăm sóc giáo dục trẻ hoặc bằng trung cấp sư phạm mầm non trở lên, có tình thương, trách nhiệm đối với trẻ; cơ sở vật chất, môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ lành mạnh, thân thiện và an toàn.

7. Chỉ đạo công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài các trường mầm non đảm bảo chất lượng, đánh giá thực chất, đạt kế hoạch đề ra.

8. Tăng tỷ lệ huy động trẻ ra nhà trẻ, lớp mẫu giáo từ 0,5 - 1%; trong đó huy động tối đa trẻ 5 tuổi ra lớp (100%); trẻ 4 tuổi ra lớp ít nhất đạt 98,8% trở lên; Mỗi đơn vị có ít nhất một nhóm trẻ độc lập ( NTGD)

9. Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi: ít nhất 0,5% so với năm học trước;

10. Duy trì vững chắc 26/26 xã đã được công nhận Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (GDMNTNT) năm 2015; đề nghị công nhận huyện Hiệp Hòa công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMNTENT năm 2016.

11. Công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia: Phân đầu trong năm 2016. đề nghị công nhận mới 03 trường đạt chuẩn quốc gia trong đó 2 trường mức độ 1, 1 trường mức độ 2, công nhận lại 02 trường mức độ 1.

12. Phân đầu 100% CBQL; 80 % giáo viên trở lên biết sử dụng máy vi tính và ứng dụng CNTT vào quản lí và dạy học.

13. Duy trì và đẩy mạnh các hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, trang trí trường lớp, xây dựng môi trường thân thiện, các hoạt động tích cực, chủ động của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm.

14. Đẩy mạnh đổi mới hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới.

15. Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện chu kỳ 2015-2017 vòng 3 (Thực hành) phân đầu khoảng 20- 23 % giáo viên trong bậc học đạt. Thi giáo viên giỏi cấp tỉnh vòng 1, 2 SKKN và lý thuyết phân đầu đạt mặt bằng chung của tỉnh.

16. 100 % các trường tổ chức nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn theo quy định 2 lần/tháng. sinh hoạt chuyên môn cụm trường 2 tháng/ lần. tích cực chỉ đạo giáo viên làm đồ dùng đồ chơi dạy học.

17. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện mô hình trường học "lấy trẻ làm trung tâm" mỗi cụm trường 1 - 2 đơn vị. Chỉ đạo sử dụng bộ công cụ đánh giá trẻ 5 tuổi đạt 100% các trường, xây dựng bộ công cụ đánh giá trẻ cho các độ tuổi dưới 5 tuổi ở 100% các đơn vị trường (mỗi cụm chỉ đạo 1-2 đơn vị điểm).

18. Tiếp tục chỉ đạo chuyên đề GDPTVĐ: 100% các trường có sân chơi GDPTVĐ

cho trẻ ở điểm chính và mở rộng tới các điểm lẻ và thực hiện có hiệu quả 100% các trường tổ chức hội thao cấp trường, tổ chức giao lưu thể thao cấp huyện.

19. 100% các trường thực hiện công tác tự đánh giá, 03 trường đăng ký đánh giá ngoài.

20. Phân đấu ít nhất 25% trường học kiểm tra chuyên ngành, còn lại kiểm tra chuyên đề.

**\* Một số nội dung chỉ đạo trọng điểm ở các đơn vị:**

+ Mô hình dạy học " Lấy trẻ làm trung tâm": Hoàng An, Ngọc Sơn, Hương lâm 2, Thường Thắng, Đức Thắng 1, Đoàn Bái 2, Quang Minh, Mai Trung 1. Đồng Tân,

+ Đánh giá trẻ theo bộ công cụ: Hoa Phượng, Thị Trấn, Hoàng Vân, Thanh Vân, Hùng Sơn, Mai Trung 2. Đông lỗ 1, Danh Thắng, Bắc lý. Hoàng Thanh,

+ Trang trí trường lớp: Thường Thắng, Thái Sơn, Hoàng An, Lương Phong 2, Hòa Sơn, Xuân Cẩm 1, Hoàng Lương. Đức Thắng 2,

+ Mô hình vườn rau sạch cho bé: Hoa phượng, Mai trung 2, Hùng Sơn, Đông lỗ 2, Ngọc Sơn, Danh Thắng., Châu Minh,

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

#### **1. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua**

Tăng cường đổi mới phương thức thực hiện các cuộc vận động. cụ thể hóa cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" thành hoạt động có ý nghĩa thiết thực thành phong trào "Xây dựng vườn rau sạch cho bé" và cuộc vận động "Mỗi giáo viên đăng ký giúp đỡ một đồng nghiệp tiến bộ" gắn với việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm thực hiện tốt Chỉ thị số 03/CT-TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Với phong trào "Mỗi giáo viên giúp đỡ một đồng nghiệp tiến bộ" Phòng Giáo dục chỉ đạo các nhà trường thực hiện hiệu quả cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" gắn với "Mỗi giáo viên đăng ký giúp đỡ một đồng nghiệp tiến bộ" nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non trong chăm sóc, giáo dục trẻ..Chỉ đạo các trường mầm non tổ

chức cho cán bộ giáo viên lựa chọn và đăng ký giúp đỡ một đồng nghiệp tiên bộ và có cam kết về nội dung giúp đỡ (về chuyên môn, nghiệp vụ, giao tiếp, ứng xử, đạo đức nghề nghiệp...) nhằm xây dựng tập thể đoàn kết. Hiệu trưởng phân công theo dõi, giám sát, hàng tháng có đánh giá kết quả thực hiện và nhắc nhở đôi bạn chưa có sự chuyên biến, tiến bộ hoặc điều chỉnh đôi bạn cho phù hợp gửi báo cáo kết quả về Phòng hàng tháng.

Thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức, các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp để các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non tự rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, biểu hiện vi phạm pháp luật, đạo đức nhà giáo, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, xây dựng môi trường nhà trường trong sạch, lành mạnh. Phần đầu trong năm học không có cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo và bị xử lý kỷ luật.

Tiếp tục chỉ đạo phong trào "Xây dựng vườn rau sạch cho bé". Chỉ đạo các trường mầm non tận dụng các khoảng đất trống, cải tạo đất đá, sỏi để trồng rau cải thiện bữa ăn cho trẻ, đơn vị có quy mô diện tích đất rộng dành khu đất riêng để làm vườn rau sạch, nơi khó khăn về diện tích đất có thể làm giàn trồng cây có dây leo như đậu, đỗ, bầu, bí, mướp, làm giá đỗ, nấm...giao cho các đoàn thể, cá nhân chịu trách nhiệm chăm sóc, thu hoạch cần cho nhà bếp.

Phong trào "Trường học thân thiện, học sinh tích cực": Đẩy mạnh phong trào xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, trang trí trường lớp phù hợp với tâm lý học sinh, xây dựng đủ nhà vệ sinh sạch sẽ phù hợp cho giáo viên và học sinh, nhất là các khu lẻ. Các nhà giáo tích cực tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, giữ mối quan hệ ứng xử thân thiện, tăng cường đổi mới phương pháp giáo dục nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của trẻ, hình thành ở trẻ sự mạnh dạn, tự tin trong mọi hoạt động, thân thiện với mọi người xung quanh, lễ phép trong giao tiếp, ứng xử. Duy trì thực hiện việc đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống thông qua các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, hát dân ca phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và văn hóa của địa phương đảm bảo

có hiệu quả và bền vững.

Tích cực tuyên truyền tới toàn thể cán bộ giáo viên bằng nhiều hình thức như hội nghị, hội thảo, chuyên đề, học tập điển hình tiên tiến; cuối mỗi học kỳ, cuối năm học các trường mầm non nghiêm túc tổ chức đánh giá, tuyên dương, khen thưởng cá nhân làm tốt công tác giúp đỡ đồng nghiệp tiến bộ để cuộc vận động thực hiện hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực quyết định đến việc xây dựng tập thể đoàn kết, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ toàn diện tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong các nhà trường.

## **2. Qui mô trường lớp, huy động trẻ**

Tiếp tục tham mưu các cấp chính quyền địa phương qui hoạch trường mầm non đảm bảo diện tích, qui mô phát triển đến năm 2020 và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cho 100% các đơn vị trường Mầm non. Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Tham mưu với UBND huyện ưu tiên nguồn lực hỗ trợ các trường mầm non chưa đáp ứng nhu cầu gửi con của các bậc cha mẹ, các trường có số trẻ/lớp quá tải. (MN Bắc lý, Đoàn Bái 1, Đông Lỗ 2, Thường Thắng, Hoàng Vân, Đức Thắng 1, Đức Thắng 2, Lương phong 1, lương phong 2, Châu Minh ...)

Khuyến khích cá nhân, tổ chức xây dựng trường mầm non, mở nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tư thục độc lập, đặc biệt nơi có khu công nghiệp, khu đông dân cư; tổ chức rà soát, cấp phép hoạt động cho nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tư thục độc lập, đồng thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm và kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp không đảm bảo các điều kiện về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, duy trì 100% trẻ 5 tuổi ra học tại trường mầm non để thực hiện phổ cập GDMNTNT; quan tâm huy động trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập. Tăng tỷ lệ huy động trẻ bình quân toàn huyện đạt 21% trẻ nhà trẻ; 93% trẻ mẫu giáo và 100% trẻ 5 tuổi.

## **3. Đẩy mạnh công tác phổ cập GDMNTNT**

Tiếp tục củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMNTNT ở 26/26 xã,

thị trấn, có kế hoạch cụ thể đến từng xã về bổ sung, đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp phòng lớp học, phòng chức năng, thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo theo tiêu chuẩn tại Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích hợp khai thác dữ liệu phổ cập GDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập xóa mù chữ và phần mềm quản lý giáo dục mầm non để cập nhật số liệu và thực hiện báo cáo đảm bảo tính chính xác và thống nhất.

Nắm vững tình hình trẻ em 5 tuổi đến học tại các cơ sở mầm non; tuyên truyền, động viên cha mẹ trẻ nhận thức đúng về sự không cần thiết và tác hại của trẻ học trước chương trình lớp 1 để cha mẹ trẻ cho con đi học đúng độ tuổi tại trường mầm non và đảm bảo hoàn thành Chương trình GDMN; tăng cường kiểm tra và kiên quyết xử lý hiệu trưởng trường mầm non xác nhận hồ sơ sai về kết quả và thời gian đến trường học tập của trẻ theo qui định. Các nhà trường phải có trách nhiệm tham mưu với UBND xã, Thị Trấn xây dựng và thực hiện nghiêm túc công tác phổ cập GDMNTNT.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả PCGDMNTNT một cách thực chất, cập nhật hồ sơ đầy đủ chuẩn bị cho kiểm tra công nhận PCGDMNTNT năm 2016

#### **4. Đẩy mạnh đổi mới hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non**

##### **4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ**

Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL và giáo viên trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ theo hướng dẫn tại công văn số 848/SGDĐT-GDMN, ngày 29/7/2016; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, thái độ gần gũi để trẻ có cảm giác như đang ở gia đình; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc theo dõi chăm sóc và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ, không để tình trạng cha mẹ phản ứng hoặc bức xúc về thái độ hoặc lời nói cử chỉ không văn minh, lành mạnh của CBQL, GV, NV trong nhà trường đối với trẻ và phụ huynh. Tăng cường các biện pháp chi đạo nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng,

bảo vệ sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non.

Phối hợp với trung tâm y tế mở các lớp bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý nuôi dưỡng và cô nuôi trong các trường mầm non.

Tiếp tục thực hiện tốt Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT, ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể, ban các biện pháp tổ chức, thực hiện.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn và cuối năm tham mưu UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận các trường mầm non đạt tiêu chuẩn trường học an toàn.

#### **4.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe**

Chỉ đạo, quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn cho trẻ tại trường theo nội dung công văn số 75/PGD&ĐT-GDMN, ngày 25/02/2015; có các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đưa thực phẩm sạch vào bữa ăn cho trẻ trong các nhà trường, nâng cao chất lượng bữa ăn, trong đó lưu ý không sử dụng nhóm thực phẩm có nguy cơ ngộ độc cao, công tác vệ sinh nhà bếp, dụng cụ chế biến thức ăn, lưu mẫu thức ăn hàng ngày đảm bảo số lượng thực phẩm, hợp đồng giao nhận thực phẩm đầy đủ, thực chất và công khai ngay sau khi giao nhận thực phẩm, thực hiện nấu ăn đảm bảo theo nguyên tắc 1 chiều, điều chỉnh thực đơn đảm bảo dinh dưỡng cân đối đa dạng, hợp lý đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị qui định, những nơi khó khăn có mức ăn thấp khi xây dựng thực đơn cần đảm bảo đủ năng lượng tối thiểu; cho trẻ, nghiêm cấm việc bớt xén khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức; tăng cường các hoạt động phát triển thể chất, hoạt động giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với việc phát triển toàn diện cho trẻ.

Có nhiều biện pháp làm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi, tránh báo cáo thành tích, đặc biệt quan tâm biện pháp phối hợp cha mẹ để tăng khẩu phần ăn cho trẻ ở nhà và tổ chức chăm sóc bữa ăn cho trẻ suy



dinh dưỡng tại lớp; kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm cung cấp cho nhà trường, không để ngộ độc xảy ra trong các trường mầm non. phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi ít nhất từ 5 đến 7% so với đầu vào, giảm 0,3- 0.5% số trẻ suy dinh dưỡng so với năm học trước, cụ thể là trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân phấn đấu còn 2,8%, suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 3,5%.

Phối hợp với ngành Y tế Thực hiện tốt công tác phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, tổ chức khám sức khỏe cho trẻ đảm bảo 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ, cân đo theo qui định. Trường mầm non chưa có cán bộ y tế có thể phân công giáo viên kiêm nhiệm hoặc thực hiện ký hợp đồng với trạm y tế xã, phường, thị trấn về việc khám sức khỏe cho trẻ. Sau mỗi lần khám sức khỏe, cán bộ Y tế tổng hợp danh sách trẻ bị bệnh lưu tại phòng y tế và cùng với phụ huynh theo dõi, chăm sóc trẻ và tư vấn đưa trẻ lên tuyến trên điều trị (thấy cần thiết). Thực hiện đánh giá công tác y tế học đường theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT, ngày 12/5/2016.

#### ***4.3. Đổi mới hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non***

Đảm bảo 100% số nhóm, lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới theo quy định của Bộ GD&ĐT; Tăng cường các điều kiện, đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ việc thực hiện chương trình GDMN,

Chỉ đạo các trường mầm non bố trí các nhóm, trẻ, lớp mẫu giáo theo từng độ tuổi và thực hiện chương trình GDMN; những nơi thực sự khó khăn mới tổ chức lớp ghép 2 độ tuổi và thực hiện Chương trình GDMN lớp mẫu giáo ghép (tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL và GVMN năm học 2014-2015).

Thực hiện đổi mới các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện của trường lớp và khả năng của trẻ. Trước hết yêu cầu cán bộ quản lý và giáo viên thay đổi quan điểm, cách tổ chức hoạt động hướng tới lấy trẻ làm mục tiêu, trẻ được tư duy, suy nghĩ và nói lên suy nghĩ chủ quan của mình, giáo viên là người gợi ý cho trẻ bằng câu hỏi mở, không tạo áp lực

cho trẻ, không bắt trẻ phải nhớ máy móc, thụ động kiến thức hoặc giáo viên không vừa đưa ra câu hỏi vừa trả lời hộ trẻ...tất cả các hoạt động diễn ra dưới hình thức “chơi mà học, học bằng chơi”.

Giáo viên sử dụng sổ kế hoạch giáo dục để dự kiến nội dung sẽ dạy trẻ trong hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN. Kế hoạch ngắn gọn, nội dung và phương pháp giáo dục phải thể hiện được đặc thù riêng của lớp mình phụ trách, nếu lớp có 2 giáo viên phải có sự bàn bạc kỹ trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động, tránh xây dựng kế hoạch mang tính hình thức; Kế hoạch giáo dục từng ngày ghi ngắn gọn, nêu nội dung trọng tâm và nội dung tích hợp nổi bật của hoạt động cụ thể trong ngày; từ ngày tựu trường (22/8/2016) đến trước ngày thực hiện Kế hoạch giáo dục (05/9/2016) giáo viên đón trẻ, cho trẻ làm quen đồ dùng, thiết bị trong các góc, các bạn trong nhóm, lớp, tập cho trẻ các thói quen, nề nếp vệ sinh cá nhân, sinh hoạt ăn, ngủ và ghi lại những nội dung cô đã tổ chức cho trẻ trong kế hoạch giáo dục hằng ngày.

Những giáo viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, có khả năng thiết kế giáo án, ứng dụng trình chiếu PowerPoint có thể đăng ký soạn giáo án điện tử, giáo án được in trước ít nhất 3 ngày, nội dung giáo án phải có hình ảnh minh họa, sau đó có sự kiểm duyệt, chữ ký của hiệu trưởng, được đóng thành quyển. Tuyệt đối không được sao chép hoặc photocopy giáo án ở bất kỳ nguồn tư liệu nào.

Hoạt động làm quen chữ viết đối với trẻ mầm non vẫn triển khai theo nội dung qui định trong chương trình GDMN (trang 49 và 67). Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi và 4-5 tuổi được tổ chức dưới hình thức tiếp xúc với sách chuyện, nhận dạng một số chữ cái, tập tô các nét chữ, xem và đọc các loại sách khác nhau (có tranh minh họa), làm quen cách đọc và viết tiếng Việt: cầm sách đúng chiều, giở từng trang, biết hướng đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, hướng viết các nét chữ; sử dụng các ký hiệu để “viết” tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng....

Các trường mầm non chủ động tổ chức môi trường giáo dục an toàn, tạo cơ hội cho trẻ tích cực tham gia các hoạt động vui chơi, khám phá, trải nghiệm và sáng tạo hình thành ở trẻ sự mạnh dạn, tự tin, mở rộng hiểu biết:

+ Môi trường trong lớp: Đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp gọn gàng theo góc chơi, được thay đổi theo chủ đề và thường xuyên vệ sinh lau rửa sạch sẽ; trang trí lớp theo chủ đề lớn (mảng tường chính), chủ đề nhánh (các góc chơi), ảnh Bác Hồ sử dụng ảnh Bác Hồ bé bé Minh Phương và được đóng khung treo phía trên trước lớp học, đảm bảo tính trang trọng, phù hợp trẻ mầm non, tuyệt đối không để tủ cá nhân, giường, chiếu, chăn gối, giá dép trong lớp học. Hành lang, cầu thang lớp học được tận dụng để trang trí (vẽ tranh, bàn chân, cánh hoa, đường đi...), có thể bố trí thiết bị đồ chơi mini cho trẻ chơi (bập bênh, con vật, túi nhồi bông, vải, góc vận động...).

+ Môi trường bên ngoài: Ngoài sân tập trung hoàn thiện sân chơi phát triển vận động, qui hoạch khu xây dựng vườn rau, thảm cỏ (tự nhiên, nhân tạo), cây xanh, cây cảnh, cây bóng mát, góc chợ quê, sân bóng mini, đảm bảo số lượng đồ chơi, an toàn, tránh bê tông hóa, thuận lợi trong việc sử dụng, đảm bảo tính thẩm mỹ, hiện đại. Các trường có góc vườn cổ tích cũ (đắp núi, suối cạn, lâu đài...), ít sử dụng có thể thay thế hoặc cải tạo đưa đồ chơi ngoài trời vào để tăng diện tích sân chơi và sử dụng hiệu quả đồ dùng, thiết bị hiện có.

Mỗi góc cây, thảm cỏ, đồ dùng đồ chơi, góc lớp, hành lang tăng cường môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết, tạo cơ hội cho trẻ phát triển ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp ở mọi lúc, mọi nơi giúp trẻ tự tin giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt mạch lạc, biểu cảm, đặc biệt là trẻ dân tộc, miền núi cao.

Tiếp tục củng cố, duy trì chuyên đề “Phát triển vận động của trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”, tăng cường tổ chức hoạt động vui chơi, giúp trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động vận động, phát triển thể chất (hoạt động học trong lớp, hoạt động chơi ngoài hiên, ngoài trời...), góp phần giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ. Tham mưu với UBND huyện hỗ trợ kinh phí mua sắm thiết bị đồ chơi cho “sân chơi phát triển vận động” đầu tư cho trường chỉ đạo ~~điểm~~ của huyện, và những đơn vị khó khăn. Chỉ đạo các đơn vị trường nơi chưa có sân tham mưu với chính quyền địa phương, tập trung xây dựng xong mô hình sân chơi chuyên đề “Phát triển vận động của trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non” ngoài sân trung tâm trường phát triển thêm sân PTVĐ cho trẻ ở các khu lẻ để mọi trẻ đều được tham gia vui chơi PTVĐ ; tổ chức

các giờ dạy mẫu phát triển vận động ở các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm. Chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc hội thao của lớp để tạo tiền đề cho hội thao cấp trường Tổ chức cho CBQL và GVMN tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm

Thực hiện đánh giá trẻ cho các độ tuổi theo Chương trình GDMN (đánh giá hàng ngày, cuối chủ đề, cuối độ tuổi); xây dựng, sử dụng hiệu quả bộ công cụ để theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ và ghi kết quả trên phiếu cá nhân theo các chỉ số; lưu hồ sơ tình giản đã thống nhất trong bồi dưỡng hè năm 2016. Phần đầu đảm bảo 100% số trẻ đến trường được đánh giá sự phát triển của trẻ. Phần đầu ở Nhà trẻ: Số trẻ đạt từ mức 3 đến mức 4: đạt từ 80% trở lên; ở Mẫu giáo: Số trẻ đạt từ mức 3 đến mức 4 đạt từ 85- 90 % trở lên.

Tạo điều kiện tối đa để trẻ khuyết tật được đến trường học hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng cá nhân trẻ (tài liệu bồi dưỡng hè năm 2015), lập hồ sơ, theo dõi sự tiến bộ của trẻ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật. Hồ sơ của trẻ được lưu tại bộ phận hành chính của nhà trường (do ban giám hiệu quản lý). Giáo viên phụ trách nhóm, lớp quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân, số nhật ký theo dõi sự tiến bộ của trẻ khuyết tật. Cuối năm học khi chuyển trẻ lên lớp trên, nhà trường phải có biên bản bàn giao hồ sơ trẻ khuyết tật giữa 2 giáo viên giao và nhận trẻ.

Tiếp tục lồng ghép, thực hiện có hiệu quả các nội dung tích hợp trong các hoạt động giáo dục về giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng tiết kiệm năng lượng hiệu quả, giáo dục tài nguyên môi trường biển, hải đảo và giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thảm họa thiên tai phù hợp với đối tượng và địa phương nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần giảm thiểu thảm họa thiên tai, tự bảo vệ bản thân trong những trường hợp khẩn cấp.

Việc tích hợp lồng ghép cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực cho học sinh và giáo viên.

## **5 Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và trường đạt chuẩn quốc gia**

### **5.1. về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:**

**Về cơ sở vật chất:** Chỉ đạo, thực hiện cùng với ngân sách nhà nước tích hợp lồng ghép với nguồn vốn từ các Chương trình, Dự án, Đề án, Kế hoạch trên địa bàn, đồng thời đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục để thu hút các nguồn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp, xóa phòng học tạm, phòng học nhờ, đảm bảo có đủ phòng học an toàn cho trẻ mầm non, ưu tiên cho những nơi thiếu phòng học, các lớp học quá số lượng trẻ/lớp, lớp 5-6 tuổi.

### **Về học liệu, tài liệu, thiết bị, đồ dùng đồ chơi**

Mỗi nhóm, lớp có đủ trang thiết bị, đồ, dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN đảm bảo yêu cầu của Điều lệ trường mầm non và các văn bản của Bộ GD&ĐT qui định (về tiêu chuẩn, kỹ thuật). Trong lớp bố trí các góc hoạt động, trong đó lưu ý xây dựng góc sách, truyện góc khám phá cho trẻ. Đồ dùng cá nhân của trẻ như tủ đựng, quần áo, túi, khăn mặt, ca, cốc, vở của trẻ... phải có ký hiệu riêng cho từng trẻ để trẻ dễ nhận biết, phân biệt khi sử dụng

Mỗi giáo viên phải có đủ Chương trình và hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN, tài liệu bồi dưỡng hè, các văn bản liên quan đến GDMN, tuyên tập bài hát, thơ, truyện, câu đố, đồ dùng tổ chức các hoạt động học cho trẻ, tranh trang trí, hồ sơ theo qui định....sắp xếp thời gian nghiên cứu tài liệu, vận dụng tổ chức có hiệu quả các hoạt động CSGD trẻ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Nhà trường xây dựng thư viện sách được phân loại gồm sách pháp luật, sách về chuyên môn, sách tham khảo, trưng bày đồ dùng đồ chơi tự làm của CBGV trong trường...Thư viện được đặt tại văn phòng nhà trường hoặc phòng Hội trường (nếu có), được sắp xếp khoa học dễ lấy, dễ tìm và có số ghi chép đầy đủ rõ ràng.

Đầu tư kinh phí mua sắm, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu đảm bảo theo tinh thần công văn số 111/SGDDĐT-GDMN, ngày 12/02/2014 về ngăn ngừa việc sử dụng các loại thiết bị, đồ dùng và đồ chơi không rõ nguồn gốc, có thể nguy hại cho học sinh. Rà soát, phân loại đồ dùng, đồ chơi, sửa chữa hoặc mua sắm thay thế, bảo đảm đủ đồ dùng, đồ chơi theo bộ và tiết kiệm, tránh việc mua sắm trang thiết bị,

đồ dùng, học liệu cho trẻ chổng chéo, chất lượng thấp hoặc các thiết bị đắt tiền nhưng hiệu quả sử dụng không cao, gây lãng phí;

Tăng cường kiểm tra, thanh tra công tác quản lý, mua sắm, tự làm, sử dụng và bảo quản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, học liệu, tài liệu tại các cơ sở giáo dục mầm non theo phân cấp quản lý qui định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT, ngày 07/7/2014 về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non....

Chỉ đạo các trường tăng cường tự làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động trong trường Mầm non.

### **5.2. Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia**

Tiếp tục chỉ đạo các nhà trường rà soát các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 02/2014/TT-BGDĐT, ngày 08/2/2014 của Bộ GD&ĐT; Kế hoạch số 892/KH-UBND, ngày 07/4/2016 của UBND tỉnh về kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mới trong năm học: 03 trường đó là Mầm non Mầm non Đoàn Bái số 1; Mầm non Đức Thắng 2, Mầm non Quang Minh; trong đó trường MN Quang Minh mức độ 2, đến hết tháng 12/2016, công nhận lại 3 trường (Hoàng An, Đông Lỗ 1, Thị Trấn Thắng). Các trường xây dựng mới theo kế hoạch tích cực tham mưu đầu tư các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm đảm bảo theo tiêu chuẩn trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và đề nghị công nhận ở thời gian sớm nhất. Các trường đã đạt chuẩn quốc gia cần tiếp tục tham mưu đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị, đồ dùng, đồ chơi để duy trì vững chắc kết quả trường chuẩn và sau 5 năm được công nhận phải tiến hành kiểm tra, lập hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận lại hoặc nâng mức chuẩn. Nếu các trường đã đạt chuẩn Quốc gia đủ 5 năm, nhưng không lập hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận lại thì không được tính là trường đạt chuẩn Quốc gia.

### **6. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non**

100% các trường tổ chức bồi dưỡng thường xuyên và tự bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL và GVMN theo hướng dẫn trong tài liệu bồi dưỡng thường xuyên

cho CBQL và GVMN năm học 2016-2017 và qua mạng Internet theo công văn số 849/SGDDĐT-GDMN, ngày 29/7/2016 và 10 mô đun nâng cao, đảm bảo nâng cao năng lực quản lý, kỹ năng thực hành, thực hiện đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” và tăng cường cho trẻ trải nghiệm.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo Công văn số 1152/SGDDĐT-GDMN, ngày 05/10/2012 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt cụm chuyên môn nhằm tăng cường giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các trường mầm non. Chú trọng tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề nhằm nâng cao năng lực thực hành, kỹ năng tổ chức các hoạt động cho trẻ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm thông qua hình thức “học bằng chơi, chơi mà học”. Sinh hoạt chuyên môn đội cốt cán, duy trì sinh hoạt chuyên môn cụm huyện 2 lần/ năm và sinh hoạt chuyên môn cụm trường 2 tháng 1 lần, Tổ chức giao lưu chuyên môn rộng rãi ra bên ngoài huyện, ngoài tỉnh..., tham quan học tập kinh nghiệm điển hình, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện công tác giáo dục mầm non giữa các trường mầm non trong địa bàn và đơn vị bạn. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường, đưa buổi sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn trong chuyên môn cho giáo viên, tạo cơ hội để mỗi cán bộ giáo viên phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm, nâng cao chất lượng giáo dục. chú trọng nâng cao chất lượng chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non trong việc thực hiện giờ dạy trên lớp theo Thông tư số 48/2011/TTBGDĐT, ngày 25/10/2011 về qui định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non và công văn số 133/SGD&ĐT-GDMN, ngày 09/02/2015 về thực hiện chế độ làm việc của CBGV trường MNCL. Tổ chức cho giáo viên thực hiện đúng thời gian biểu theo chương

trình giáo dục mầm non nhằm đưa hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân, hoạt động vui chơi, hoạt động học của trẻ thành nền nếp, thói quen bằng tình thương và tinh thần trách nhiệm nghề nghiệp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên mầm non theo các tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV, III và II để tạo điều kiện cho giáo viên được xếp hạng và nâng hạng.

Chú trọng bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non cốt cán, nâng cao chất lượng thi giáo viên dạy giỏi các cấp. Tổ chức tốt kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện vòng 3 (Thực hành), đảm bảo tính nghiêm túc, công khai, công bằng và bồi dưỡng giáo viên tham gia kỳ thi giáo viên giỏi cấp tỉnh bậc học Giáo dục Mầm non theo hướng dẫn tại công văn số 434/SGDDĐT-GDMN, ngày 28/4/2016

Tiếp tục thực hiện tốt công tác đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, GVMN (theo Quyết định số 02//2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ GDĐT), đánh giá hiệu trưởng theo chuẩn hiệu trưởng trường mầm non (theo Thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT ngày 14/4/2011 của Bộ GDĐT) và đánh giá đội ngũ phó hiệu trưởng trường mầm non (theo công văn số 630/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Bộ GD&ĐT). tăng cường tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất đạo đức, đảm bảo không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc giáo dục trẻ cho chủ nhóm lớp, người chăm sóc trẻ tại các nhóm trẻ độc lập, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), phấn đấu 100% Cán bộ quản lý (CBQL) và trên 80 % số lượng giáo viên biết ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, dạy và học.

Tạo điều kiện tốt nhất cho đội ngũ cán bộ giáo viên tham gia học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ trên chuẩn.

### **7. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

Tiếp tục tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí hỗ trợ xây dựng CSVC các trường mầm non theo Nghị quyết số 28/2014/NQ-HĐND, ngày 11/12/2014 của